

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 314/2020/HSPT

Ngày: 24/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Trần Vĩnh Yên.

Các thẩm phán: - Bà Đỗ Thị Nhung.

- Bà Phạm Thị Xuân Đào.

- Thư ký Pên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia Pên tòa: Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 252/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 291/2020/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 với bị cáo S. Do có kháng cáo của bị cáo S và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2020/HSST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố LK, tỉnh Đồng Nai. Đối với các bị cáo:

1. B, sinh năm 1989 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp A1, xã BL, huyện XL, tỉnh BV; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông T, sinh năm 1940 và bà K, sinh năm 1948; bị cáo là con út trong GD có năm anh chị; có vợ C, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có hai người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 09-02-2020, tạm giam từ ngày 18-02-2020 cho đến nay (có mặt).

2. P, sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp TH, xã XB, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông N, sinh năm 1970 và bà P2, sinh năm 1968; bị cáo là con út trong GD có ba anh chị; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 09-02-2020, tạm giam từ ngày 18-02-2020 cho đến nay (có mặt).

3. S, sinh năm 1983 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Ấp X GD, xã BQ, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông M (chết) và bà P3, sinh năm 1957; bị cáo là con thứ hai trong GD có bảy anh em; có chồng V, sinh năm 1983 (đã ly hôn); có hai người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 09-02-2020, tạm

giám từ ngày 18-02-2020 đến ngày 22-04-2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LK, tỉnh Đồng Nai và bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2020/HS-ST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố LK, tỉnh Đồng Nai được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 09-02-2020, B, S, T1, H đến thuê phòng Số 8, quán Karaoke S, thuộc khu phố A3, phường XA, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai để hát Karaoke. Tại đây, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên B nhờ S hỏi mua giùm ma túy cho B, S đồng ý.

S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số sim thuê bao 08999XXXXX gọi điện vào số sim thuê bao 0987XXXXX của P, nhờ P mua giùm “Một chাম khay và hai viên kẹo” (01 chাম Ketamine và 02 viên ma túy tổng hợp MDMA) theo như yêu cầu của B, đồng thời rủ P cùng đến quán Karaoke để cùng hát, P đồng ý.

Sau khi được S nhờ, P sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, có số sim thuê bao 0987977917, gọi điện cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lại lịch) hỏi mua “Một chাম khay và hai viên kẹo” và hẹn giao ma túy tại quán Karaoke Star, sau đó P cũng đến quán để cùng hát với nhóm của S. Một lúc sau, người đàn ông nói trên mang ma túy đến và báo giá cho P hết số tiền 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng). P mang số ma túy này để trên phòng hát, rồi nhận số tiền 1.900.000đ từ B để mang trả cho người đàn ông lạ mặt này.

B nhờ S ra tiếp tân của quán Karaoke, mượn 01 chiếc đĩa rồi bỏ số ma túy ra khay đĩa, dùng tấm thẻ nhựa tán nhuyễn ma túy để cùng P, T1 sử dụng, đồng thời B bẻ đôi 01 viên ma túy tổng hợp, B sử dụng một nửa, còn một nửa đưa cho T1 sử dụng. Cả nhóm ngồi chơi đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, thì bị Công an thành phố LK kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng sau: 01 (Một) viên nén màu xám và lượng chất bột còn lại trên chiếc đĩa; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1s (A1601); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9 2020; 01 (Một) tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 10.000đ được quấn tròn bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá bên ngoài; 01 chiếc đĩa nhựa; 01 tấm thẻ nhựa.

Tại Kết luận giám định số 233/KLGD-PC09 ngày 14-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2085gam, Loại: Ketamine; 01 (Một) viên nén màu xám (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1643gam, loại: MDMA.

* Tại bản Cáo trạng 49/CT-VKSLK ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LK, truy tố các bị cáo B, P, S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2020/HSST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố LK, tỉnh Đồng Nai đã căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (áp dụng riêng cho các bị cáo B, S);

- Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo B, P, S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo B 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù.

Xử phạt bị cáo P 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo B, P được tính kể từ ngày 09-02-2020.

Xử phạt bị cáo S 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo S được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-02-2020 đến ngày 22-04-2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

+ Ngày 16/6/2020 bị cáo S nộp đơn kháng cáo bản án số 47/2020/HS-ST ngày 04/6/2020 của tòa án nhân dân Thành phố LK, tỉnh Đồng Nai để xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

+ Ngày 01/7/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định: 187/QĐ-VKS-P7 kháng nghị toàn bộ bản án sơ thẩm số 47/2020/HS-ST ngày 04/6/2020 đề nghị hủy bản án sơ thẩm số 47/2020/HS-ST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố LK, tỉnh Đồng Nai để điều tra, xét xử lại.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai

Trong hồ sơ vụ án và kết luận giám định thể hiện các bị cáo đã tàng trữ trái phép 02 loại ma túy, nhưng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là chỉ quy kết các bị cáo tàng trữ 01 chất MDMA và bỏ lọt hành vi tàng trữ chất Ketamine là thiếu sót vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án hình sự sơ thẩm số 47/2020/HS-ST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố LK để điều tra, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bà S và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Vào khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 09-02-2020, tại quán Karaoke Star (thuộc Khu

phố 6, phường XA, thành phố LK), để có ma túy sử dụng, B đã nhờ S hỏi mua giùm ma túy, S gọi điện nhờ P, P trực tiếp gọi điện mua 02 viên ma túy tổng hợp và 01 chấu ma túy Ketamine của một người đàn ông chưa rõ nhân thân. Cả nhóm ngồi chơi và sử dụng ma túy đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, thì bị Công an thành phố LK kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 233/KLGD-PC09 ngày 14-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2085gam, Loại: Ketamine; 01 (Một) viên nén màu xám (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1643gam, loại: MDMA. Căn cứ nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ quy định thì MDMA là chất ma túy thuộc danh mục I, số thứ tự 27 và Ketamine là chất ma túy thuộc danh mục III, số thứ tự 35. Như vậy các bị cáo đã tàng trữ trái phép 02 loại ma túy, nhưng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là chỉ quy kết các bị cáo tàng trữ 01 chất MDMA và bỏ lọt hành vi tàng trữ chất Ketamine là thiếu sót vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Do đó chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 47/2020/HS-ST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố LK để truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

[3] Về kháng cáo của bị cáo S: Do bản án bị hủy nên Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 47/2020/HS-ST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố LK, tỉnh Đồng Nai.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố LK, tỉnh Đồng Nai để truy tố, xét xử lại vụ án.

2. Tiếp tục tạm giam các bị cáo B và P cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân thành phố LK, tỉnh Đồng Nai thụ lý lại vụ án.

3. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA

Đỗ Thị Nhung Phạm Thị Xuân Đào

Trần Vĩnh Yên

Nơi nhận::

- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh ĐN
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND.Tp. LK;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Trần Vĩnh Yên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PÊN TÒA